**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC - LỚP LÁ**

**THÁNG 10/2024**

**TUẦN 2 (Ngày: 07/10 – 11/10/2024)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **THỨ HAI** | | **THỨ BA** | **THỨ TƯ** | | **THỨ NĂM** | **THỨ SÁU** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Trò chuyện về bản thân của bé (Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân) (7- 28)  - Trò chuyện: Hôm nay bé cảm thấy thế nào? (Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức, giận, ngạc nhiên, sợ hãi) (14- 61).  -Trò chuyện : Thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh (9-40).  - Trò chuyện: "Cảm xúc tích cực là gì? Làm thế nào để quản lý cảm xúc tiêu cực? | | | | | | |
| **THỂ DỤC SÁNG** | - Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.  - Hô hấp: Hít vào, thở ra.   - Khởi động: đi bình thường, đi nhóm gót, đi bình thường, đi khom lưng, đi bình thường, đi nhanh nhanh dần, chạy chậm, chạy nhanh, nhanh dần, chạy chậm, chậm dần, đi chậm và dừng lại (đội hình hàng ngang)  Trọng động:    + Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân).  -> Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ   + Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông   + Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;   + Bật: Bật tách chân, khép chân.   - Hồi tĩnh: Đi thở sâu hít thở nhẹ nhàng. | | | | | | |
| **GIỜ HỌC** | **ND1: PTTC** **Đề tài: NÉM XA BẰNG 1 TAY**  **ND2: PTTM Đề tài :** Vẽ kiểu tóc | | **ND1: PTNT**  **Đề tài: SO SÁNH BẰNG NHAU HIỀU NHẤT, ÍT HƠN VÀ ÍT NHẤT**  **ND2: TCXH Đề tài :**Ứng xử phù hợp với giới tính của bản thân | | **ND1: PTTM** **Đề tài: VỖ TIẾT TẤU CHẬM "NĂM NGÓN TAY NGOAN"**  **ND2: TCXH** Đề tài :Ai Đoán Giỏi ( Cảm xúc vui, buồn) | **ND1: TCXH**  **Đề tài :  CẢM XÚC CỦA BÉ**  **ND2: PTNN** Đề tài:  Bé sao chép tên | **ND1: PTNN Đề tài: CHỮ " M,T"**  **ND2 : PTNN** Đề tài : Truyện 3 CÔ GÁI |
| **CHƠI**  **TRONG LỚP** | **- Góc tạo hình:** Bé phối hợp một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình: Vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình tạo thành sản phẩm (chuẩn bị: kéo, hồ, màu nước, giấy màu, giấy A4, màu sáp, bảng con) để vẽ tranh các thành viên trong gia đình, vẽ chuyện về gia đình, làm album ảnh, sách tranh về bản thân bé. Trang trí lớp cùng cô.  **- Góc toán:**Bé chơi quy tắc sắp xếp, tìm số thích hợp, chữ số tương ứng, ghép các hình để tạo thành hình mới, đếm số lượng các thành viên trong gia đình, khoanh tròn và tô màu nhóm đối tượng có số lượng 6 (chuẩn bị: các bài tập, bảng cờ toán, chữ số, hình hình học, bộ chun học toán,…)  **- Góc phân vai:** Bé tự lựa chọn nội dung chơi theo ý thích, thỏa thuận vai chơi và tiến hành chơi: Gia đình, tiệm bách hóa xanh, tiệm làm tóc, Quán ăn vặt, Bác sỹ (chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đầy đủ cho bé chơi)  **- Góc xây dựng:** Bé thỏa thuận về mô hình xây dựng và phân công thực hiện:  Xây dựng nhà bé ở, xếp đường về nhà, xây khu phố, xây công viên, khu vui chơi của bé, làm hàng cây, hàng rào, bồn hoa,…(chuẩn bị: gạch xây dựng, bitis, nắp chai, các khối gỗ, đồ chơi lắp ráp,…)  **- Góc âm nhạc:** Bé thể hiện cảm xúc và vận động theo nhịp các bài hát: Hai bàn tay xinh, Nhà của tôi, Ô-ri-ô, Bạn có biết tên tôi,…(chuẩn bị: phách tre, trống lắc, gáo dừa, loa, micro, lục lạc, mũ âm nhạc,…)  **- Góc chữ viết:** Xếp sỏi tạo hình chữ cái, Làm sách tranh về gia đình. Làm album ảnh, sách tranh về: “Tổ ấm gia đình”. Tô màu đậm - nhạt.-Tìm chữ cái còn thiếu, xếp đúng tên của tôi.  **- Góc văn học:** Kể chuyện sáng tạo theo tranh, xem sách truyện báo về chủ đề. Diễn rối lại các truyện đã học: Ai quan trọng nhất, Ai đáng khen nhiều hơn,… **- Góc thiên nhiên - KP:**  Chăm sóc, tỉa, nhặt lá vàng và tưới cây xanh, cây cảnh. Chơi với cát nước. | | | | | | |
| **CHƠI**  **NGOÀI TRỜI** | - Quan sát thiên nhiên: Vườn cây của bé (cây chuối)  - Trò chơi vận động: chèo thuyền.  - Trò chơi dân gian: cướp cờ.  - Chơi tự do: Đi cà kheo, ném vòng, ném bóng vào rổ, chơi các trò chơi trong sân trường, chơi với cát, nước, xích đu, cầu tuột. | | | | | | |
| **ĂN**  **NGỦ**  **VỆ SINH** | - Rèn luyện thao tác rửa tay bằng xà phòng (sau khi đi VS, trước khi ăn, khi bị  dơ).  - Tập đánh răng, lau mặt.  - Biết sử dụng đúng đồ dùng phục vụ trong ăn uống.  - Tập làm quen các món ăn  - Biết mời cô và bạn cùng ăn.  - Lấy cất gối trước và sau khi ngủ. | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG CHIỀU** | -Trò chuyện: "Con sẽ làm gì sau giờ học?" (Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi). | Hành vi nên và không nên khi buồn | | -Trò chuyện về các hành động chơi, vai chơi ở các góc(Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn (11-51). | | - Hát: Năm ngón tay ngoan.  - Đọc thơ: Cái mũi | - Trò chơi: "Nói về bản thân" (Nói được khả năng và sở thích riêng  của bản thân) ( 7- 29) |